

KẾ HOẠCH

**Thực hiện chuyển đổi số và cấp mã số vùng trồng đối với sản phẩm cây sầu
riêng trên địa bàn huyện gắn với việc thực hiện chuỗi liên kết trong sản
xuất nông nghiệp chất lượng cao trên địa bàn huyện Bảo Lâm**

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 26/12/2022 của Huyện ủy Bảo Lâm về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023,

Thực hiện Công văn số 1240-CV/BTCTU, ngày 23/2/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo,

Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm xây dựng Kế hoạch thực hiện nội dung đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo năm 2023 về “*giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số và cấp mã số vùng trồng Sầu riêng gắn với việc thực hiện chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp chất lượng cao trên địa bàn huyện Bảo Lâm*”, với nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Bảo Lâm với diện tích tự nhiên 146.271,71ha, điều kiện tự nhiên với khí hậu ưu đãi nên rất thuận lợi để phát triển nông nghiệp đặc biệt là cây công nghiệp như chè, cà phê... Bên cạnh thế mạnh phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương thì sản xuất cây ăn quả như sầu riêng, bơ... được huyện tập trung phát triển đã mang lại giá trị kinh tế, thu nhập cao cho nông dân. Đến nay huyện Bảo Lâm có 11.446,8ha cây ăn trái, trong đó diện tích cây sầu riêng là 2.660 ha đạt sản lượng trung bình 18.639 tấn/năm, với thị trường tiêu thụ chủ yếu trong nước và xuất khẩu theo đường tiểu ngạch sang Trung Quốc.

Trong thời gian qua, việc trồng cây ăn quả nói chung và cây sầu riêng nói riêng trên địa bàn huyện vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Diện tích còn phân tán, chưa hình thành được vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, do vậy khó khăn cho đầu tư cơ sở hạ tầng, áp dụng công nghệ cao vào sản xuất cũng như tổ chức liên kết sản xuất, kiểm soát chất lượng sản phẩm. Diện tích cây trồng được chứng nhận an toàn thực phẩm, VietGAP chưa nhiều, ý thức của nhân dân chưa chú trọng đến sản xuất an toàn, sản xuất hữu cơ để tăng giá trị sản phẩm và đầu ra ổn định, bền vững. Khâu bảo quản, chế biến trong sản xuất nông nghiệp còn ít... Những nguyên nhân trên là rào cản đối với sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện.

Thực hiện chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Trung ương, tỉnh và huyện đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ sản phẩm theo hướng bền vững và đáp ứng được nhu cầu của thị trường trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế. Theo đó, huyện Bảo Lâm có Công ty TNHH SXTM Long Thủy đã đi đầu trong toàn tỉnh trong việc liên kết sản xuất, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm sầu riêng bền vững và đã được cấp mã số vùng trồng và mã số cơ sở đóng gói xuất khẩu chính ngạch sang thị trường Trung Quốc theo Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với quả sầu riêng xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc được ký kết ngày 11/7/2022.

Vậy nên, việc cấp mã số vùng trồng đối với sản phẩm Sầu riêng trên địa bàn huyện là cơ hội để tổ chức phát triển ngành hàng sầu riêng chất lượng, an toàn, bền vững và liên kết chặt chẽ từ khâu sản xuất đến thị trường tiêu thụ, là cơ hội để nâng cao hiệu quả và nâng tầm giá trị sầu riêng trên địa bàn tỉnh nói chung và của huyện nói riêng, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại theo Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xây dựng Kế hoạch nhằm tuyên truyền quán triệt và triển khai cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 78-KH/HU ngày 06/01/2023 của Huyện ủy Bảo Lâm về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy. Theo đó, tổ chức thực hiện và tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tạo động lực quan trọng trong phát triển nông nghiệp.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, có sản phẩm cụ thể để minh chứng mô hình mới, cách làm sáng tạo trong sản xuất nông nghiệp; đồng thời, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Tất cả công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự giác, gương mẫu trong thực hiện

nhiệm vụ phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững theo Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng và Kế hoạch số 78-KH/Hu ngày 06/01/2023 của Huyện ủy Bảo Lâm để cụ thể hóa thành sản phẩm cụ thể trong việc đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo năm 2023 về “*giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số và cấp mã số vùng trồng Sầu riêng gắn với việc thực hiện chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp chất lượng cao trên địa bàn huyện Bảo Lâm*”.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tạo đột phá về thay đổi tư duy sản xuất của nông dân, tận dụng tối đa lợi thế về tiềm năng đất đai, khí hậu của huyện để tập trung vào phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

III. NỘI DUNG

1. Mục tiêu cụ thể:

- Năm 2023, phấn đấu cấp mã số vùng trồng 500 ha cho cây Sầu riêng trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân xây dựng và hình thành 1-2 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Sầu riêng trên địa bàn huyện để thu mua 100% sản lượng Sầu riêng trên địa bàn huyện.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Về công tác quy hoạch

Trên cơ sở các vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đã được quy hoạch, rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của huyện để tập trung xây dựng, phát triển vùng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học công nghệ cao sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, trong đó đặc biệt chú trọng quy hoạch và quản lý quy hoạch đối với việc phát triển cây Sầu riêng khoảng 5.000 ha.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, thông minh trong nông nghiệp theo hướng bền vững về môi trường, từng bước nâng cao năng suất lao động trong nông nghiệp

- Chuyển đổi số một cách toàn diện, đồng bộ từ khâu quản lý đến quá trình sản xuất. Thực hiện hiệu quả các chính sách, nguồn vốn đầu tư để phát triển hạ tầng thông tin; đẩy mạnh tạo lập dữ liệu, số hóa, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đất đai nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi, thủy lợi, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh...; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước và sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; ứng dụng vào quản lý, giám sát tài nguyên rừng; quản lý hồ đập, phòng, chống và cảnh báo thiên tai.

- Phát triển các nền tảng số phục vụ nhu cầu nông dân; trong đó, cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp làm

nòng cốt, nông dân tham gia tích cực trong việc thu nhập, chuẩn hóa, cung cấp dữ liệu; nền tảng số kết nối nông dân và chuyên gia nông nghiệp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ, phân tích, phát hiện sớm dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

- Tập trung xây dựng vùng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ thông minh trong sản xuất như: ứng dụng đồng bộ IoT, đầu tư cơ giới hóa các loại máy móc phân loại sản phẩm, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch...

- Ứng dụng đa dạng hóa các loại hình công nghệ, máy móc thiết bị cơ giới vào sản xuất, đặc biệt là khâu thu hoạch nhằm tăng năng suất lao động, giảm tỷ lệ tổn thất trong quá trình sản xuất.

2.3. Phát triển nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn nhằm giảm thiểu tác động môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Khuyến khích nhân dân xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng bền vững, nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường; tuyên truyền, vận động người dân sử dụng thuốc BVTV, phân bón đúng liều lượng, sử dụng nước tưới theo hướng tiết kiệm để giảm thiểu tác động lên môi trường sản xuất và môi trường sống;

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quy trình canh tác phù hợp với sự biến đổi của khí hậu; nhân rộng và phát triển các mô hình nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn để khai thác các nguồn nguyên liệu tại chỗ, nguồn phụ phẩm, phế phẩm tái chế để phục vụ lại cho sản xuất, tránh lãng phí tài nguyên, giảm chi phí đầu tư, hướng tới đáp ứng đa mục tiêu nâng cao giá trị gia tăng cho người sản xuất; bảo vệ môi trường và sức khỏe người tiêu dùng; ứng dụng và nhân rộng các quy trình canh tác tổng hợp theo hướng an toàn sinh học, hạn chế dịch bệnh, từng bước giảm thiểu diện tích nhà kính chưa đạt chuẩn ở những nơi ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường.

- Chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai: Tiến hành rà soát các công trình thủy lợi để duy tu, sửa chữa đáp ứng nước tưới cho cây trồng. Có kế hoạch hỗ trợ, đầu tư cho nông dân xây dựng hệ thống nước tưới tiết kiệm, tự động hóa trong tưới nước và phun thuốc BVTV cho cây sầu riêng

2.4. Xây dựng hệ thống phân phối sản phẩm nông nghiệp thông minh trên cơ sở phát triển liên kết chuỗi giá trị bền vững hiệu quả

- Xây dựng chính sách hỗ trợ người nông dân trở thành chủ thể sản xuất hàng hóa thực sự, áp dụng công nghệ để phát triển theo hướng chuyên nghiệp hóa, tăng quy mô sản xuất và tham gia hợp tác xã, liên kết với doanh nghiệp trong các chuỗi giá trị.

- Phát triển các chuỗi giá trị ngành hàng sản phẩm sầu riêng để tạo lợi thế cạnh tranh, nhu cầu thị trường cao của huyện và gắn kết các vùng chuyên canh nhỏ, các tác nhân trong chuỗi theo nguyên tắc minh bạch, trách nhiệm, cùng chia sẻ lợi ích theo mức độ đóng góp giá trị, trong đó xác định các doanh nghiệp, hợp tác xã là tác nhân chính để gắn kết, phát triển chuỗi giá trị theo tiêu chí “Doanh nghiệp là nòng cốt, kinh tế tập thể, hợp tác xã là trung tâm, nông dân là chủ thể”.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác và trang trại, trong đó tập trung phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác và trang trại nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp chuyên canh, cung cấp các sản phẩm dịch vụ đầu vào, bao tiêu sản phẩm đầu ra cho các xã viên, hộ gia đình.

2.5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc đăng ký cấp mã số vùng trồng

Tăng cường công tác tuyên truyền đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và nông dân về lợi ích, những thuận lợi trong khâu lưu thông khi các loại nông sản được cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói. Việc cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói không những giúp truy xuất nguồn gốc mà còn gắn chặt sản xuất theo quy trình nhất định để đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu, do đó sản phẩm được cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói khi lưu thông ra thị trường sẽ đảm bảo không có sản phẩm khác cùng loại mạo danh gây ảnh hưởng đến uy tín và khả năng tiêu thụ nông sản của tỉnh, cũng như giúp người tiêu dùng lựa chọn được các sản phẩm theo nhu cầu và đảm bảo chất lượng.

3. Thời gian, kế hoạch và tổ chức đánh giá mô hình mới, cách làm sáng tạo năm 2023 đối với việc cấp mã số vùng trồng cho cây Sầu riêng:

- Tháng 4/2023: Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai cho cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn và cơ quan chuyên môn về đăng ký và cấp mã số vùng trồng cây sầu riêng.

- Tháng 6/2023: Tổng hợp danh sách, lập hồ sơ, quy trình cấp mã số vùng trồng sầu riêng để trình Sở nông nghiệp & PTNT xem xét, thẩm định.

- Tháng 8/2023: Cấp mã số vùng trồng cho diện tích sầu riêng đối với các chủ thể tham gia.

- Tháng 10/2023: Tổ chức đánh giá mô hình mới, cách làm sáng tạo theo kế hoạch để trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy xem xét.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trên cơ sở Kế hoạch này, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc

thực hiện để kịp thời bổ sung các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo mục tiêu đề ra.

2. UBND huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hướng dẫn thiết lập, cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói cho cây sầu riêng để phục vụ xuất khẩu nông sản đến các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh, chế biến và xuất khẩu nông sản trên địa bàn quản lý.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về việc cấp mã số vùng trồng và Kế hoạch này trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tuyên truyền tại các địa phương, đơn vị.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện chủ động chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát, phản biện xã hội về các nội dung có liên quan phù hợp với điều lệ, chức năng, nhiệm vụ được giao.

Kế hoạch này quán triệt đến Chi bộ và phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đồng chí UVTV Huyện ủy,
- Các TCCSD trực thuộc,
- Lưu Văn phòng.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Viết Vân